**TRƯỜNG THPT TRẦN NHÂN TÔNG**

**TỔ: NGỮ VĂN**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 11. NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần năng lực** | **Mạch kiến thức** | **Số câu** | **Cấp độ tư duy** | | | **Tỉ lệ** | **Điểm** |
| Biết | Hiểu | Vận dụng |
| **Đọc hiểu**  (*Tổng độ dài ngữ liệu sử dụng trong đề không quá 1300 chữ*) | - Truyện thơ  - Thơ trữ tình hiện đại  - Văn bản nghị luận  - Tiếng Việt: Biện pháp lặp cấu trúc, biện pháp tu từ đối | 1 | x |  |  | 5% | **0,5** |
| 1 | x |  |  | 5% | **0,5** |
| 1 |  | x |  | 10% | **1,0** |
| 1 |  | x |  | 10% | **1,0** |
| 1 |  |  | x | 10% | **1,0** |
| **Viết** | Viết 1 đoạn văn nghị luận (*khoảng 100 chữ*):  - Về một vấn đề văn học (đặt ra từ VB đọc hiểu) | 1 | \* | \* | \* | 20% | **2,0** |
| Viết bài văn nghị luận (*khoảng 400 chữ*):  - Về một vấn đề xã hội (con người với cuộc sống xung quanh) | 1 | \* | \* | \* | 40% | **4,0** |
| **Tổng** |  | **7** |  |  |  | **100%** | **10,0** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 11**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi** | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **1** | **Đọc** | **Truyện thơ** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố của truyện thơ như: phân loại (truyện thơ dân gian, truyện thơ nôm), cốt truyện, nhân vật, ngôn ngữ...  - Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện của truyện thơ.  - Phân tích, lí giải được mối quan hệ của các sự việc, chi tiết, nhân vật… trong tính chỉnh thể của tác phẩm.  - Phân tích được đặc điểm, vị trí, vai trò của của nhân vật trong truyện thơ; lí giải được ý nghĩa của nhân vật.  - Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của tác phẩm.  **Vận dụng**:  - Nêu được ý nghĩa, tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống.  - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản. | **2** | **2** | **1** |
|  |  | **Thơ trữ tình hiện đại** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ, bố cục, những hình ảnh tiểu biểu… trong văn bản.  - Nhận biết được ngôn từ, cấu tứ, yếu tố tượng trưng… trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Hiểu được nội dung chính của văn bản.  - Hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, cấu tứ, vần, nhịp, biện pháp tu từ; phân tích được vai trò của yếu tố tượng trưng trong văn bản.  - Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc và cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản; phát hiện được các giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ văn bản  - Phân tích được một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ thơ.  **Vận dụng:**  - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Liên hệ với bản thân, nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống. |  |  |  |
|  |  | **Thơ văn Nguyễn Du** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ, bố cục, những hình ảnh tiểu biểu… trong thơ.  - Nhận biết được ngôn từ, cấu tứ, yếu tố tượng trưng… trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Hiểu được nội dung chính của văn bản.  - Hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, cấu tứ, vần, nhịp, biện pháp tu từ; phân tích được vai trò của yếu tố tượng trưng trong văn bản.  - Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc và cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản; phát hiện được các giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ văn bản  - Phân tích được một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ thơ.  **Vận dụng:**  - Rút ra được giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo của tác phẩm.  - Thấy được cuộc đời và môi trường xã hội ảnh hưởng đến tác phẩm văn học của nhà văn, nhà thơ nói chung và thơ văn Nguyễn Du nói riêng. |  |  |  |
| **2** | **Làm văn** | **Đoạn văn nghị luận văn học về một vấn đề trong văn bản Đọc hiểu**  (*100 chữ*) | **Nhận biết:**  **-** Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của đoạn văn nghị luận.  - Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Phân tích được các phương diện liên quan đến vấn đề nghị luận.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic cho đoạn văn.  - Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng:**  - Đánh giá được nét đặc sắc của vấn đề cần bàn luận.  - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… và những kiến thức tiếng Việt để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho đoạn văn. |  |  |  |
|  |  | **Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội** (*con người và cuộc sống xung quanh*) | **Nhận biết:**  **-** Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.  - Xác định rõ mục đích, đối tượng nghị luận.  - Giới thiệu được vấn đề xã hội và mô tả được những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.  - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.  - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. |  |  |  |